

## BÁO CÁO

### Hiện trạng nguồn nước, đánh giá trạng thái nguồn nước và tình hình thực hiện Kịch bản nguồn nước trên lưu vực sông Bằng Giang - Kỳ Cùng mùa cạn năm 2026

(Báo cáo định kỳ: tháng 3 năm 2026)

Kính gửi: Bộ Nông nghiệp và Môi trường

Thực hiện nhiệm vụ Bộ giao tại Quyết định số 240/QĐ-BNNMT ngày 20 tháng 01 năm 2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc công bố Kịch bản nguồn nước trên lưu vực sông Bằng Giang - Kỳ Cùng mùa cạn năm 2026, Cục Quản lý tài nguyên nước kính báo cáo Bộ về hiện trạng nguồn nước, đánh giá trạng thái nguồn nước và tình hình thực hiện Kịch bản nguồn nước đã công bố **đến ngày 31/3/2026**, cụ thể như sau:

#### 1. Hiện trạng, diễn biến nguồn nước

Qua kết quả theo dõi chặt chẽ tình hình diễn biến nguồn nước, tình hình khai thác, sử dụng nước trên lưu vực sông, nội dung trao đổi thông tin với các cơ quan quản lý tại địa phương, các đơn vị quản lý, vận hành công trình khai thác nước và kết quả đánh giá tình hình khí tượng thủy văn trong thời gian từ cuối tháng 01-3/2026 của Cục Khí tượng Thủy văn<sup>1</sup> cho thấy nội dung nhận định về xu thế diễn biến lượng mưa, dòng chảy, mực nước trong các tầng chứa nước được công bố trong Kịch bản nguồn nước (KBNN) cơ bản phù hợp với tình hình thực tế. **Nguồn nước trên lưu vực sông Bằng Giang - Kỳ Cùng trong những tháng đầu mùa cạn năm 2026 duy trì ở "Trạng thái bình thường", cơ bản phù hợp và có xu thế tốt hơn so với KBNN đã công bố.** Cụ thể như sau:

a) Diễn biến lượng mưa trong thời gian cuối tháng 01-3/2026:

Trong thời gian cuối tháng 01 và tháng 02/2026 khu vực Bắc Bộ đã có mưa trong các ngày 21-22/01, ngày 24-25/01 và từ ngày 08-13/02) với lượng mưa rất nhỏ. Trong các ngày 25-26/02, trên lưu vực có mưa rào và rải rác với lượng mưa phổ biến từ 10-30mm. TLM tháng 02 phổ biến xấp xỉ so với TBNN.

Trong tháng 3 khu vực Bắc Bộ đã xuất hiện các đợt mưa từ ngày 03-04/3, 08-09/3, 15-16/3, 22-23/3, cục bộ có mưa vừa, mưa to lượng mưa phổ biến từ 20-40mm. TLM tháng 03 phổ biến xấp xỉ so với TBNN.

**Như vậy, diễn biến lượng mưa cơ bản phù hợp với dự báo xu thế diễn biến lượng mưa trong KBNN đã công bố.**

<sup>1</sup> Bản tin dự báo khí hậu thời hạn tháng trên phạm vi toàn quốc số KH1T-06/12h00/DBQG-DBKH ngày 21/02/2026; số MLCB\_09h00/DBQD ngày 25/02/2026; số KH1T-08/12h00/DBQG-DBKH ngày 21/3/2026; số KH1T-10/12h00/DBQG-DBKH ngày 01/4/2026 của Trung tâm Dự báo Khí tượng thủy văn Quốc gia

## b) Diễn biến dòng chảy trên sông:

Theo nhận định của KBNN đã công bố, từ tháng 01-6/2026, tổng lượng dòng chảy trên lưu vực sông (LVS) Bằng Giang - Kỳ Cùng phổ biến xấp xỉ hoặc cao hơn TBTK, như sau:

+ Tiểu LVS Bằng Giang (trạm TV Cao Bằng): dòng chảy có xu thế cao hơn TBTK. Tháng 02, 4/2026 có khả năng thấp hơn từ 7-10%;

+ Tiểu LVS Kỳ Cùng (trạm TV Lạng Sơn): dòng chảy có xu thế xấp xỉ TBTK. Tháng 02-4/2026 có khả năng thấp hơn từ 6-9%;

+ Tiểu LVS Bắc Giang và Bắc Khê (trạm TV Vân Mịch): dòng chảy có xu thế xấp xỉ TBTK. Tháng 02-4/2026 có khả năng thấp hơn từ 22-42%;

***Nhìn chung lượng dòng chảy trên các sông trong tháng đầu mùa cạn có xu hướng bằng và thấp hơn ở các tháng tiếp theo so với KBNN đã công bố.***

c) Diễn biến lượng nước trữ tại các hồ chứa lớn, quan trọng trên LVS: tổng lượng nước tích trữ trong **05** hồ chứa lớn, quan trọng gồm: hồ Bản Lải, Tà Keo, Khuổi Khoán, Nà Cáy, Bản Việt như sau:

+ Đến ngày **28/02/2026** tổng lượng nước tích trữ khoảng **57,90 triệu m<sup>3</sup>**, bằng khoảng **62,5%** dung tích thiết kế của các hồ chứa.

+ Đến ngày **31/03/2026** tổng lượng nước tích trữ khoảng **48,31 triệu m<sup>3</sup>**, bằng khoảng **52%** dung tích thiết kế của các hồ chứa. Lượng nước trữ trong các hồ trong tháng 3 thấp hơn khoảng 10% so với tháng 02 và đang có xu hướng giảm, tuy nhiên vẫn **phù hợp với dự báo trong KBNN đã công bố.**

*(Diễn biến tổng dung tích trữ 05 hồ chứa lớn, quan trọng tại Phụ lục)*

## d) Diễn biến mực nước trong các tầng chứa nước (TCN)

Mực nước trong các TCN dao động ổn định, cơ bản phù hợp với nhận định trong KBNN đã công bố. Về cơ bản, mực nước dưới đất trong tháng 02,3/2026 trên LVS Bằng Giang - Kỳ Cùng ổn định và thay đổi không đáng kể so với cùng kỳ năm 2025. Mực nước thấp nhất tại các giếng khai thác của các công trình đã được cấp phép trong TCN khe nứt và TCN Đệ tứ không phân chia (q) tại các địa phương đều nhỏ hơn so với ngưỡng giới hạn mực nước theo quy định, do không có biến động lớn về lưu lượng khai thác tại các công trình.

Như vậy, xu thế diễn biến mực nước trong các TCN là khá ổn định, **phù hợp với dự báo trong KBNN đã công bố** và có thể đảm bảo tiếp tục duy trì việc khai thác nước dưới đất như hiện tại.

## đ) Diễn biến hạn hán, thiếu nước

KBNN trên LVS Bằng Giang - Kỳ Cùng đã cảnh báo 03 tiểu vùng; 21 xã có nguy cơ xảy ra tình trạng hạn hán, thiếu nước cục bộ làm cơ sở để các ngành có khai thác, sử dụng nước và các địa phương chủ động được cơ cấu mùa vụ, cây trồng,... chủ động ứng phó với khả năng thiếu nước hạn chế được các thiệt hại và góp phần bảo đảm an ninh nguồn nước, các nhu cầu thiết yếu khác của người dân.

Qua theo dõi, giám sát, trên toàn bộ phạm vi LVS Bằng Giang - Kỳ Cùng từ đầu mùa cạn đến nay ***chưa xuất hiện tình trạng hạn hán, thiếu nước***. Nguồn nước cơ bản đang ở ***“Trạng thái bình thường”***, dòng chảy trên các sông chính và mực nước tại các hệ thống công trình thủy lợi vẫn đảm bảo năng lực phục vụ cho các nhu cầu khai thác, sử dụng nước của người dân và các hoạt động sản xuất. ***Như vậy, có thể thấy tình hình hạn hán, thiếu nước phù hợp so với dự báo trong KBNN đã công bố.***

## **2. Nhận định trạng thái nguồn nước trong các tháng tiếp theo**

Căn cứ hiện trạng nguồn nước và nhận định khí tượng, thủy văn trong 03 tháng tới, hiện tượng ENSO có khả năng chuyển dần sang trạng thái trung tính với xác suất từ 80-90%, trong khi trạng thái La Nina giảm xuống dưới 10%<sup>2</sup>, ***khả năng nguồn nước trên LVS Bằng Giang - Kỳ Cùng trong mùa cạn năm 2026 ở “Trạng thái bình thường” như KBNN đã công bố.***

Tuy nhiên, về dài hạn, nhận định khí tượng, thủy văn hệ thống ENSO đang chuyển pha từ trạng thái La Nina sang trung tính và ***có khả năng cao chuyển sang El Nino trong khoảng thời gian từ tháng 6-8/2026 với xác suất 80-90%***, sau đó tiếp tục phát triển và có khả năng đạt cường độ từ trung bình đến mạnh vào cuối năm 2026, trong đó có khả năng xuất hiện El Nino rất mạnh với xác suất 20-25% trong tháng 10-12/2026 và có thể kéo dài sang năm 2027<sup>3</sup>.

Về dự báo TLM khu vực Bắc Bộ, trong tháng 4/2026, phổ biến từ 30-60mm; tháng 5/2026 phổ biến từ 170-250mm, riêng khu vực vùng núi Tây Bắc có nơi cao hơn; tháng 6/2026 phổ biến từ 200-400mm, riêng vùng núi có nơi cao hơn.

Dự báo trong các tháng tiếp theo, nguồn nước trên các sông và các hồ chứa lớn khu vực Bắc Bộ phổ biến ở mức thiếu hụt so với TBNN từ 7 - 42% do vậy vẫn tiềm ẩn nguy cơ xảy ra tình trạng hạn hán, thiếu nước, đặc biệt là tại một số vùng, khu vực đã được cảnh báo trong các KBNN.

## **3. Tình hình triển khai KBNN của các Bộ, ngành và địa phương**

Về việc ban hành Kế hoạch khai thác, sử dụng nước: Cục Quản lý tài nguyên nước đã có các văn bản<sup>4</sup> gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường các tỉnh trên lưu vực đề nghị báo cáo, tham mưu UBND tỉnh, thành phố chỉ đạo lập Kế hoạch khai thác, sử dụng nước.

Đến nay, UBND tỉnh Lạng Sơn đã ban hành Kế hoạch khai thác, sử dụng nước theo Kịch bản nguồn nước LVS Bằng Giang - Kỳ Cùng mùa cạn năm 2026<sup>5</sup>, các địa phương khác trên LVS đang tiếp tục khẩn trương xây dựng Kế hoạch khai thác, sử dụng nước để ban hành.

<sup>2</sup> Bản tin dự báo khí hậu thời hạn mùa số KHHM-03/15h00/DBQG ngày 15/3/2026; số KHHM-04/15h00/DBQG ngày 15/4/2026 của Trung tâm Dự báo Khí tượng thủy văn Quốc gia, Cục Khí tượng Thủy văn.

<sup>3</sup> Văn bản số 3764/BNNMT-KTTV ngày 17/4/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường

<sup>4</sup> Các văn bản số 183/TNN-HTB, 184/TNN-HTB, 185/TNN-HTB ngày 22/01/2026 về việc lập Kế hoạch khai thác, sử dụng nước theo Kịch bản nguồn nước lưu vực sông Bằng Giang - Kỳ Cùng mùa cạn năm 2026

<sup>5</sup> Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 09/02/2026 về Kế hoạch khai thác, sử dụng nước theo Kịch bản nguồn nước lưu vực sông Bằng Giang - Kỳ Cùng mùa cạn năm 2026

#### 4. Kiến nghị

Trên đây là kết quả theo dõi hiện trạng nguồn nước, đánh giá trạng thái nguồn nước và tình hình thực hiện KBNN trên LVS Bằng Giang - Kỳ Cùng đến ngày **31/3/2026** và nhận định trạng thái nguồn nước thời gian tiếp theo của mùa cạn 2026. Mặc dù, dự báo trạng thái nguồn nước trong thời gian tới về cơ bản phù hợp với KBNN đã được công bố, tuy nhiên dự báo xu thế dòng chảy trong các tháng mùa khô năm 2026 tiếp tục giảm, lượng nước trữ trong các hồ chứa lớn, quan trọng trên LVS đang ở mức thấp (chỉ đạt 52% so với dung tích thiết kế của các hồ). Để đảm bảo sự chủ động, sẵn sàng ứng phó với những điều kiện thời tiết bất thường có thể xảy ra gây thiếu nước ảnh hưởng lớn đến sinh hoạt, sản xuất trên lưu vực, Cục Quản lý tài nguyên nước kiến nghị Lãnh đạo Bộ xem xét, chỉ đạo các đơn vị liên quan trực thuộc Bộ:

1. Thường xuyên theo dõi diễn biến KBNN, thực hiện trách nhiệm được quy định tại Điều 2 của Quyết định số 240/QĐ-BNNMT và các nhiệm vụ cụ thể được giao tại Mục V của KBNN.

2. Chỉ đạo Cục Khí tượng thủy văn thường xuyên theo dõi, cập nhập diễn biến El Nino. Trong trường hợp có diễn biến bất thường về khí tượng, thủy văn, nguồn nước, giao Cục Quản lý tài nguyên nước chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tính toán, cập nhập KBNN để trình Bộ xem xét, quyết định

3. Chỉ đạo Vụ Kế hoạch - Tài chính sớm trình phê duyệt nội dung, dự toán các nhiệm vụ đã được Cục trình Bộ nhưng đến nay chưa được Bộ phê duyệt, gồm: (i) Dự án Đầu tư công mở mới giai đoạn 2026 - 2030 “Xây dựng, vận hành hệ thống thông tin, mô hình số để hỗ trợ ra quyết định điều hòa phân bổ nguồn nước và theo dõi, giám sát việc phối hợp vận hành liên hồ chứa theo thời gian thực trên các lưu vực sông lớn của Việt Nam”<sup>6</sup>; (ii) Nhiệm vụ đặc thù hàng năm “Cập nhật và công bố kịch bản nguồn nước trên lưu vực sông đã lập quy hoạch tổng hợp lưu vực sông liên tỉnh”<sup>7</sup>. Đây là các nội dung quan trọng, là công cụ để có thể xây dựng được các phương án điều hòa phân phối tài nguyên nước trên các lưu vực sông, nhất là trong trường hợp xảy ra hạn hán, thiếu nước.

Cục Quản lý tài nguyên nước kính báo cáo Bộ./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Thứ trưởng Nguyễn Hoàng Hiệp (để báo cáo);
- Cục trưởng (để báo cáo);
- Các Cục: KTTV, QL&XDCTTL, TT&BVTV, CN&TY;
- Các Viện: KHKTTV, MT&Biển; KHTL;
- Trung tâm QH&ĐTTNNQG;
- Các đơn vị thuộc Cục (để thực hiện);
- Lưu: VT, VP, HTB, HTPT.

**KT. CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

**Ngô Mạnh Hà**

6 Các Văn bản: số 329/TTr-TNN ngày 28/11/2025, 3031/TNN-VP ngày 09/12/2025, 292/TNN-VP ngày 03/02/2026; 108/TTr-TNN ngày 10/4/2026.

7 Các văn bản: số 235/TTr-TNN ngày 28/7/2025, số 377/TTr-TNN ngày 26/12/2025, số 217/TNN-VP ngày 02/02/2026.

**Phụ lục****Diễn biến tổng dung tích 05 hồ chứa lớn, quan trọng trên lưu vực***(Kèm theo Báo cáo số /BC-TNN ngày tháng 4 năm 2026 của Cục Quản lý tài nguyên nước)*

TT	Hồ chứa	MNDBT (m)	Mức nước hồ (m)		Dung tích hồ (triệu m <sup>3</sup> )			% so với dung tích thiết kế	
			Ngày 28/2	Ngày 31/3	W <sub>thiết kế</sub>	Ngày 28/2	Ngày 31/3	Ngày 28/2	Ngày 31/3
1	Bản Lãi	303,1	298	296,2	65,61	38,9	31,60	59	48
2	Tà Keo	336,2	333,4	332,3	15,10	10,4	9,10	69	60
3	Nà Cáy	317,5	316,8	316,6	5,50	4,80	4,70	87	85
4	Khuổi Khoán	236	233	230,7	3,34	2,80	2,01	84	60
5	Bản Viêt	434,3	426,8	426,3	3,14	1,00	0,90	32	29
<b>Tổng</b>					<b>92,69</b>	<b>57,90</b>	<b>48,31</b>	<b>62,5</b>	<b>52,0</b>